TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM YÊN** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **81**/2020/HS-ST
Ngày: 29 - 12 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM YÊN, TỈNH TUYÊN QUANG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Ma Thị Tuyết Mai.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tống Xuân Quyết

2. Bà Phan Thị Bích

- Thư ký phiên toà: Bà Dương Thị Hường - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hàm Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên tham gia phiên toà: Bà Vũ Phương Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2020, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 79/2020/TLST-HS, ngày 27 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 79/2020/QĐXXST-HS, ngày 16 tháng 12 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Lương Xuân C, sinh ngày 17 tháng 11 năm 1992 tại huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

Nơi cư trú: Thôn G, xã Đ, huyện H, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ: Ông Lương Hồng T, sinh năm 1960; mẹ đẻ: Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1966; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 55/2012/HSST, ngày 29/11/2012 bị Toà án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 09 tháng tù về tội Đánh bạc;

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 12/2016/HSST, ngày 22/7/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Quản Bạ, tỉnh Hà Giang xử phạt 20 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (bị cáo chấp hành xong bản án ngày 16/10/2017).

- Ngày 06/8/2019, Lương Xuân C có hành vi Cố ý gây thương tích, đã bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên truy tố và chuyển hồ sơ đến Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên. Ngày 24/02/2020, Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên đã ra Quyết định đình chỉ vụ án số 11/2020/HSST-QĐ do người bị hại đã rút yêu cầu khởi tố.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/10/2020 đến nay (có mặt).

2. Nguyễn Văn C1, sinh ngày 14 tháng 3 năm 1996 tại huyện H, tỉnh Tuyên Quang. Nơi cư trú: Thôn C, xã Đ, huyện H, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ: Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1973; mẹ đẻ: Bà Hoàng Thị C, sinh năm 1973; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/10/2020 đến nay (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 18/10/2020, Lương Xuân C gọi điện thoại rủ Nguyễn Văn C1 đi mua ma túy đá về sử dụng, C1 đồng ý. Sau đó, C và C1 gặp nhau tại đoạn đường km 25 Quốc lộ 2, đường Tuyên Quang - Hà Giang rồi cùng đón xe ô tô khách đi đến khu vực bến xe khách thành phố T, tỉnh Tuyên Quang để tìm mua ma túy. Khi đến nơi, C bảo C1 ngồi đợi ở quán nước gần bến xe còn C một mình đi bộ ra cổng bến xe gặp 01 người đàn ông không quen biết có biểu hiện của người nghiện ma túy, C lại gần và hỏi mua của người đàn ông này 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) ma túy đá, người đàn ông này đồng ý. C đưa cho người này 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), người này cầm lấy tiền đồng thời đưa lại cho C 01 vỏ bao thuốc lá THĂNG LONG bên trong có chứa túi ma túy đá, C cầm gói ma túy rồi đi ra chỗ C1 và đưa vỏ bao thuốc lá bên trong có chứa ma túy đá cho C1 cầm sau đó cả hai ra đón xe khách quay về.

Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, C và C1 đi đến km 23 Quốc lộ 2 đường Tuyên Quang - Hà Giang (thuộc thôn A, xã Đ, huyện H, tỉnh Tuyên Quang) thì xuống xe và khi đang tìm địa điểm vắng người để sử dụng ma túy thì bị tổ công tác Công an huyện Hàm Yên phát hiện bắt quả tang thu giữ 01 (một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu THĂNG LONG bên trong có 01 (một) gói nhỏ bằng giấy bạc màu vàng, bên trong là 01 túi nilon màu trắng mép viền màu xanh bên trong chứa tinh thể màu trắng (C và C1 khai nhận là ma túy đá), 01 (một) Cóng thủy tinh (đoạn cóng thẳng dài 10cm, đoạn gấp khúc dài 05cm, đầu cóng có bình hình cầu đường kính 02cm).

Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy trong cơ thể Lương Xuân C và Nguyễn Văn C1, kết quả đều (+) Dương tính (có chất ma tuý trong cơ thể), C và C1 khai nhận đã sử dụng ma túy cùng ngày 17/10/2020.

Tại kết luận giám định số 791/GĐKTHS, ngày 21/10/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận: Mẫu vật gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, số thứ tự 323 thuộc danh mục IIC, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ có khối lượng là 0,187g (không phẩy một tám bảy gam).

Tại Cáo trạng số 81/CT-VKSHY, ngày 26/11/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang đã truy tố Lương Xuân C và Nguyễn Văn C1 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo theo tội danh, điều luật và đề nghị:

- Tuyên bố bị cáo Lương Xuân C, Nguyễn Văn C1 phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, 17, 58 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lương Xuân C từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C1 từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung với các bị cáo.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị HĐXX xem xét, giải quyết việc xử lý vật chứng (tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy loại Methamphetamine, 01 cóng thủy tinh), khoản tiền án phí và tuyên quyền kháng cáo của các bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về việc xem xét hành vi của các bị cáo Lương Xuân C, Nguyễn Văn C1

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Lương Xuân C, Nguyễn Văn C1 đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Các bị cáo khai nhận vì là đối tượng nghiện ma túy nên ngày 18/10/2020 đã mua 01 gói ma túy của một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ với giá 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) mục đích để sử dụng. Tuy nhiên các bị cáo chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện, lập biên bản và thu giữ toàn bộ tang vật.

Ngoài lời khai nhận của các bị cáo, hành vi phạm tội của Lương Xuân C, Nguyễn Văn C1 còn được chứng minh bằng toàn bộ những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Mẫu vật gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,187 gam (không phẩy một tám bảy gam).

Như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 13 giờ 30 phút ngày 18/10/2020, tại đoạn đường km 23 Quốc lộ 2 đường Tuyên Quang - Hà Giang (thuộc thôn Ao Sen 1, xã Đức Ninh, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang); Lương Xuân C và Nguyễn Văn C1 đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,187 gam (không phẩy một tám bảy gam) chất ma túy, nhằm mục đích để sử dụng.

Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi của các bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, trực tiếp xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý về chất ma túy của nhà nước. HĐXX thấy rằng, cần phải có mức án tương xứng với hành vi, mức độ phạm tội của các bị cáo để giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung. Bị cáo Lương Xuân C là đối tượng có nhân thân xấu, thực hiện hành vi phạm tội tích cực hơn (là người rủ rê và trực tiếp mua ma túy) nên cần có mức án cao hơn bị cáo Nguyễn Văn C1.

Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại

điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, khi quyết định hình phạt cần áp dụng cho mỗi bị cáo.

Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo Lương Xuân C và Nguyễn Văn C1 đều là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có tài sản gì có giá trị, hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý của các bị cáo nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, không có mục đích vụ lợi. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

[2] Về việc xem xét tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử.

Qúa trình điều tra, truy tố các Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm do Luật định. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, giải quyết vụ án đúng theo trình tự, thủ tục được thể hiện thông qua việc ghi chép, lập biên bản các hoạt động tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, thực hiện việc xét hỏi, tranh tụng đúng quy định tại các Điều 289, 306, 315, 320, 321, 322 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về vật chứng, án phí, quyền kháng cáo và các vấn đề khác.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 gói nhỏ bên trong có chứa 0,187 *(*không phẩy một tám bảy gam) ma túy loại Methamphetamine, sau khi đã lấy đi giám định số còn lại được niêm phong trong phong bì là vật chứng của vụ án thuộc loại nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy. Ngoài ra còn thu giữ 01 cóng thủy tinh là công cụ các bị cáo định để sử dụng vào hành vi trái pháp luật nên cũng cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Về các vấn đề khác: Đối với người đàn ông bán trái phép chất ma túy cho Lương Xuân C tại khu vực bến xe khách thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Yên không có căn cứ để xử lý nên HĐXX không xem xét; đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lương Xuân C và Nguyễn Văn C1 vào ngày 17/10/2020, Công an huyện Hàm Yên đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính nên HĐXX cũng không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 106, 136, 331 và 333 Bộ Luật tố tụng hình sự; điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, các Điều 17, 58 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Quốc hội.

- *Tuyên bố:* Các bị cáo Lương Xuân C và Nguyễn Văn C1 phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

***1**. Về hình phạt:*

- Xử phạt bị cáo Lương Xuân C 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (18/10/2020).

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C1 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (18/10/2020).

2. *Về vật chứng:*

Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy, loại Methamphetamine và 01 cóng thủy tinh (tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 27/11/2020 giữa Công an huyện Hàm Yên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Yên).

3. *Về án phí và quyền kháng cáo:*

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Trại tạm giam Công an tỉnh TQ;
- VKSND huyện Hàm Yên;
- Công an huyện Hàm Yên;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện Hàm Yên;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ma Thị Tuyết Mai